

QUYẾT ĐỊNH “KHÓ KHĂN NHẤT” CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

“THE MOST DIFFICULT” DECISION OF GENERAL VO NGUYEN GIAP IN DIEN BIEN PHU CAMPAIGN

Nguyễn Mạnh Hồng

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng; Email: nguyenmanhhong.hn@gmail.com

Tóm tắt - Để có được chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, Bộ Tổng soái của ta và Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã thay đổi cách đánh vào đúng thời điểm nổ súng. Kế hoạch tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ lúc đầu vào ngày 25 - 1 - 1954 theo phương châm “đánh nhanh, giải quyết nhanh”, ý định của ta là tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ trong vòng 2 ngày 3 đêm. Vì trách nhiệm của mình với vận mệnh của đất nước và sinh mệnh của chiến sĩ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã thức trắng đêm suy nghĩ để đưa ra quyết định lịch sử - chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”, một quyết định mà Đại tướng đánh giá là “khó khăn nhất” trong cuộc đời cầm quân của mình. Quyết định này đã đưa Võ Nguyên Giáp đi vào lịch sử thế giới như là một danh nhân quân sự.

Từ khóa - chiến tranh; quyết chiến chiến lược; đánh nhanh thắng nhanh; đánh chắc tiến chắc; Võ Nguyên Giáp.

Abstract - The Dienbienphu victory, which was “shocking the globe”, came from the historic decision of the Central Military Commission and General Giap to change the attacking strategy right before the triggering time. The tentative plan of attacking Dienbienphu military base on January 1st 1954 firstly was “quick fight, quick solve”. Our plan was to completely defeat this base within 2 days and 3 nights. Due to his high responsibility for the country's destiny and soldiers' lives, after a sleepless night, General Giap came to a historic decision - switching the attacking strategy from “quick fight, quick solve” to “fight cautiously and steadily”. He himself regarded it as “the most difficult” decision in his whole commanding life. And this decision has made General Giap one of the most respectful military leaders in the world's history.

Key words - war; strategy; quick fight, quick solve; fight cautiously and steadily; Vo Nguyen Giap.

1. Đặt vấn đề

Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị, một viên tướng giỏi trong một tình huống nào đó có thể xoay chuyển được tình thế, nhưng với một đường lối chính trị sai lầm thì làm tướng dù có giỏi đến mấy cũng không hy vọng giành được thắng lợi. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã cách đây 60 năm, nhìn lại lịch sử, giờ đây không mấy ai còn cho rằng người Pháp khi đó đã “khờ khạo” chọn Điện Biên Phủ làm điểm “quyết chiến chiến lược” với Việt Minh, thậm chí thách đố Việt Minh lên giao chiến. Quân đội viễn chinh Pháp thất bại thảm hại trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 không phải vì đã “đầu tư” sai, mà thua bởi phải đương đầu với một đội quân bách chiến bách thắng, đặt dưới sự lãnh đạo của một đảng tiên tiến, một lãnh tụ thiên tài - Chủ tịch Hồ Chí Minh và một vị tướng lỗi lạc - Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

2. Nội dung

2.1. Điện Biên Phủ - trận “quyết chiến chiến lược” giữa ta và Pháp

Ngày 7-5-1953, tướng Navarre - Tổng Tham mưu trưởng lực lượng khối Bắc Đại Tây Dương được cử sang Đông Dương làm tổng chỉ huy quân đội Pháp thay Xalan, Navarre mang theo kế hoạch chiến lược mang tên mình, hy vọng chuyển bại thành thắng và kết thúc chiến tranh trong vòng 18 tháng. Để đối phó với các cuộc tấn công của Việt Minh trong Đông - Xuân 1953-1954, từ cuối năm 1953 Pháp tập trung xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, thành trung tâm điểm của kế hoạch Navarre.

Điện Biên Phủ là một thung lũng rộng lớn ở phía tây vùng rừng núi Tây Bắc, có lòng chảo Mường Thanh dài gần 20 km, rộng từ 6 đến 8 km, cách Hà Nội khoảng 300km. Nơi đây có sân bay Mường Thanh được Pháp xây

dựng từ năm 1889, năm 1945 phát xít Nhật sửa chữa lại và nâng cấp. Dân số Điện Biên Phủ ở thời điểm năm 1954 khoảng 2 vạn người, thuộc 11 dân tộc khác nhau. Theo đánh giá của Navarre và nhiều nhà quân sự Pháp - Mỹ thì Điện Biên Phủ ở vào một vị trí chiến lược quan trọng chẳng những đối với chiến trường Đông Dương mà còn đối với cả Đông Nam Á.

Lực lượng Pháp ở Điện Biên Phủ tăng dần từ 6 lên 13 tiểu đoàn, gồm những đơn vị bộ binh, pháo binh, xe tăng, không quân vào loại tinh nhuệ nhất ở Đông Dương, trong đó có 12 tiểu đoàn cơ động (bằng 1/3 lực lượng cơ động ở Bắc Bộ), quân số lúc đông nhất là 16.200 tên do tướng De Castries chỉ huy. Pháp còn điều đến đây xe tăng 18 tấn, súng phun lửa, súng đại liên. Tại Điện Biên Phủ Pháp có 24 pháo 75 ly, 4 pháo 105 ly, 20 súng cối 120 ly, 10 xe tăng 18 tấn, 100 máy bay vận tải, 43 máy bay ném bom. Lực lượng của Pháp ở Điện Biên Phủ được bố trí thành một hệ thống phòng ngự mạnh gồm 49 cứ điểm, các cụm cứ điểm đề kháng có khả năng hỗ trợ cho nhau khi bị đối phương tấn công. Điện Biên Phủ được chính Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương Heri Navarre đánh giá là căn cứ lực lượng, không quân tốt nhất ở miền Bắc Đông Dương khi đó. Với cách bố trí hỏa lực và lực lượng trong tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ Pháp cho rằng nếu bộ đội Việt Minh có liều lĩnh tiến đánh thì tập đoàn cứ điểm sẽ trở thành là “cái cối xay thịt” chủ lực Việt Minh.

Bộ chỉ huy Pháp còn cho rằng, Điện Biên Phủ cách Hà Nội, cách các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và Thanh Hóa từ 300 đến 500km đường chim bay, chỉ có Quốc lộ số 6 từ Hà Nội đi qua Hòa Bình, Sơn La lên, thì việc Việt Minh bảo đảm vũ khí, đạn dược, hậu cần, lương thực, thuốc men cho hàng vạn người chiến đấu trong một thời gian dài là rất khó, nếu không nói là không thể thực hiện được. Pháp cho rằng Việt Minh chủ yếu vận chuyển bằng đôi

vai và các phương tiện thô sơ như xe đạp thồ, ngựa thồ, thuyền... nếu đi theo Đường số 6 sẽ bị máy bay của Pháp ném bom chặn đánh.

Cả Pháp và Mỹ đều rất chú quan, thậm chí thách thức ta. Ngày mùng 2 tết năm 1954, Pháp dùng máy bay thả truyền đơn “thách Tướng Giáp tiến công tiến đánh Điện Biên Phủ”, ý đồ của Pháp là khiêu khích và mong muốn ta sớm rơi vào bẫy của chúng. Một số chỉ huy Pháp còn coi thường đối phương, đánh giá về hòa lực phòng không của Việt Minh, chỉ huy pháo binh Pháp tại Điện Biên Phủ là Piroth cho rằng: *“Nếu đối phương có cao xạ thì cũng khó với tới tầm cao của máy bay. Trong trường hợp họ dùng chiến thuật biến người thì 10 xe tăng của Pháp sẽ chà nát họ. Năm ngoái họ đã từ bỏ ý định đánh Nà Sản thì họ cũng không dám đụng tới Điện Biên Phủ, vì nơi đây có gần 20 tiểu đoàn tinh nhuệ quân Pháp và cả một tập đoàn cứ điểm được xây dựng vững chắc”* [3, tr.184]. Tướng De Castries đã cho hàng chục lần chiếc máy bay rải truyền đơn xuống các ngã đường nghỉ có Việt Minh đi qua với nội dung khiêu khích bộ đội ta: *“Các người còn chờ gì nữa mà không chịu tấn công, nếu các người không phải là lũ hèn nhát. Bọn ta đang chờ các người đây”* [3, tr.184].

Nhận thức rõ âm mưu và tham vọng của Pháp tại mặt trận Điện Biên Phủ, từ đầu tháng 12 năm 1953, Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định chấp nhận cuộc chiến đấu tại đây. Cả dân tộc ta đã hướng về Điện Biên Phủ với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Pháp xâm lược”. Như vậy, Điện Biên Phủ trở thành điểm “quyết chiến chiến lược” giữa ta và Pháp.

2.2. Quyết định “khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy” của Đại tướng Võ Nguyên Giáp

Đầu tháng 12-1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp, thông qua kế hoạch tác chiến của Bộ Tổng tư lệnh và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Mục tiêu của chiến dịch là tiêu diệt lực lượng địch ở đây, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào. Để đảm bảo cho chiến dịch toàn thắng, ta đã huy động một lực lượng lớn chuẩn bị cho chiến dịch, gồm 4 đại đoàn bộ binh, một đại đoàn công pháo và nhiều tiểu đoàn công binh, thông tin, vận tải, quân y... với tổng số khoảng 55.000 quân. Hàng chục ngàn tấn vũ khí, đạn dược, 27 000 tấn gạo đã được các phương tiện vận tải như ô tô, thuyền bè, xe đạp thồ, xe ngựa, trâu, bò... chuyển ra mặt trận. Phân tích, đánh giá tình hình, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ta nhận định: Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh, nhưng cái yếu cơ bản là bị cô lập, Điện Biên Phủ nằm ở rất xa hậu phương của địch, mọi sự tiếp tế đều dựa vào đường hàng không. Còn đối với ta, vấn đề khó khăn nhất cũng là vấn đề tiếp tế, nhưng ta có nhiều khả năng khắc phục hơn địch, đặc biệt bộ đội ta có tinh thần quyết chiến quyết thắng.

Thực hiện chuẩn bị tốt nhất cho chiến dịch, hàng chục vạn dân công vượt qua đèo cao, núi dốc, nắng mưa, rét mướt, vượt qua mưa bom, bão đạn của kẻ thù để chuyển lương thực, đạn dược cho bộ đội đánh giặc. Hàng vạn thanh niên xung phong phối hợp với các đơn vị công binh anh dũng phá bom nổ chậm của kẻ thù, mở đường đến các trận địa. Công tác vận chuyển và tiếp tế đã góp phần quan

trọng vào thắng lợi của quân và dân ta trên chiến trường. Hàng chục khẩu pháo các cỡ của ta đã được bí mật tập kết trong các hầm chữ thọ chỉ cách cứ điểm Him Lam của Pháp 3 - 4 km. Ngày giờ tấn công đã được quyết định: *“Lúc đầu thời gian nổ súng được quyết định là 17h ngày 25-1-1954, sở dĩ ta quyết định như vậy là vì Pháp mới đặt chân tới Điện Biên Phủ, chưa kịp triển khai các công trình phòng thủ, lực lượng của ta đông, tinh thần quyết chiến quyết thắng cao”* [1, tr.77]. Trong suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, nhân dân và quân đội ta chưa bao giờ đứng trước nhiệm vụ to lớn và nặng nề như chiến dịch Điện Biên Phủ, nhưng cũng chưa khi nào phong trào cách mạng sôi nổi, rầm rộ và hào hùng như vậy. Với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng” ta đã động viên cả một hậu phương hùng hậu phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Quyết định ban đầu của Bộ Tổng tham mưu quân đội ta tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ vào ngày 25-1-1954 đã được Đại tướng Vi Quốc Thanh - Trưởng đoàn Cố vấn quân sự Trung Quốc tại Việt Nam đồng ý, đó là với phương án tấn công ngay khi Pháp mới tới Điện Biên Phủ, Ông khuyên ta là: *“Nếu không đánh sớm, nay mai địch tăng cường thêm quân và củng cố công sự thì cuối cùng không còn điều kiện công kích quân địch nữa”* [1, tr.69].

Mọi công việc chuẩn bị về tinh thần và vật chất cho trận đánh đều được các cấp chỉ huy thống nhất triển khai theo phương án “*đánh nhanh, thắng nhanh*”. Tuy nhiên trước ngày tấn công, Đại tướng nhận thấy địch không ngừng củng cố công sự ngày càng vững chắc, chúng không còn ở vào thế phòng ngự dã chiến như lúc đầu, trong khi việc kéo pháo của ta vào trận địa đang gặp khó khăn vì pháo nặng, đường dốc, không kịp thời gian như kế hoạch dự kiến. Trong suy nghĩ của Đại tướng, năm 1950 bộ đội ta với một lực lượng lớn đánh tiêu diệt 1 tiểu đoàn địch tại Đông Khê trong chiến dịch Biên giới mà khó khăn, còn tại Điện Biên Phủ Pháp có gần 20 tiểu đoàn tinh nhuệ, lại được hỗ trợ hỏa lực mạnh, lính Pháp cố thủ trong các công sự kiên cố, liên hoàn thì khả năng đánh thắng nhanh là không nhiều. Hơn nữa bộ đội ta chưa quen đánh phối hợp binh chủng (giữa bộ binh và pháo binh), các trung đoàn trưởng của ta còn quá trẻ. Trong các chiến dịch trước, bộ đội quen đánh đêm còn chiến dịch Điện Biên Phủ là đánh ban ngày. Để chia sẻ những suy nghĩ của mình trước khi đưa ra quyết định, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã trực tiếp gặp Đoàn Cố vấn quân sự Trung Quốc, Đại tướng cho rằng: *“Với so sánh lực lượng giữa ta và địch, không thể huy động toàn bộ sức mạnh tiêu diệt tập đoàn cứ điểm trong thời gian một vài ngày”* [1, tr.69].

Suốt 11 ngày đêm suy nghĩ, tính toán, theo dõi tình hình, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thấy địch ngày càng tăng cường lực lượng, ra sức củng cố trận địa và những khó khăn của ta chưa có cách khắc phục. Sau nhiều trăn trở, cân nhắc, cuối cùng, Đại tướng đi đến kết luận: Nếu đánh tiêu diệt nhanh tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ nhất định thất bại và quyết định chuyển sang phương châm “*đánh chắc, tiến chắc*”. Theo cách đánh này, quân ta sẽ diệt từng vị trí của địch theo lối “*bóc vỏ*”, dồn quân địch vào tình thế ngày càng khốn quẫn để rồi tiêu diệt

chúng. Mặc dầu mấy vạn quân đã dàn trận, đạn đã lên nòng, sẵn sàng nổ súng vào đêm 25-1-1954, dừng cuộc tấn công vào phút cuối có thể tác động đến tinh thần của cán bộ chiến sĩ toàn mặt trận nhưng Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã kiên quyết dừng lại, cho lui quân về vị trí tập kết, kéo pháo ra để chuẩn bị trận địa đánh theo phương án mới. Mệnh lệnh lúc đó của Đại tướng là “lui quân, kéo pháo ra”. Trao đổi với Đại tướng Vi Quốc Thanh - Trưởng phái đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc về quyết định của mình, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nói: “*Ý định của tôi là hoãn cuộc tấn công ngay buổi chiều hôm nay, thu quân về vị trí tập kết, chuẩn bị lại theo phương châm “đánh chắc, tiến chắc”*” [1, tr.81].



Kéo pháo vào trận địa Điện Biên Phủ

Quyết định thay đổi phương châm và kế hoạch đã được triển khai, sau đó Đại tướng Võ Nguyên Giáp báo cáo về Trung ương bằng thư hỏa tốc, quyết định này đã được Bác Hồ và Bộ Chính trị nhất trí và cho biết sẽ động viên hậu phương đem toàn lực chi viện cho tiền tuyến đánh thắng. Thay đổi cách đánh trong tình thế toàn mặt trận từ trên xuống dưới đã quyết tâm chiến đấu theo phương án “đánh nhanh, giải quyết nhanh”, các đơn vị đã vào vào vị trí chiến đấu, chờ mệnh lệnh của cấp trên, theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “*Đó là quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy của tôi*” [1, tr.81]. Sau này Đại tướng cho rằng nếu cứ nổ súng vào ngày hôm đó, cuộc kháng chiến sẽ lui lại 10 năm mới thắng lợi. Còn Chính ủy Đại đoàn công pháo Phạm Ngọc Mậu nói: “*Khi có lệnh kéo pháo ra như cời tấm lòng*”. Đại đoàn trưởng Đại đoàn 312 Lê Trọng Tấn khẳng định: “*Nếu không có quyết định chuyển phương châm ngày đó thì phần lớn chúng tôi sẽ không có mặt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ*” [1, tr.86].

Trong bối cảnh công tác chuẩn bị cho chiến dịch Điện Biên Phủ đã được thực hiện ở mức chu đáo nhất, kế hoạch tác chiến đã được Bộ Tổng tham mưu quân đội ta và Đại tướng Vi Quốc Thanh thông qua, hàng chục ngàn quân và hàng trăm tấn vũ khí, khí tài, đạn dược đã vào vị trí chiến đấu chờ mệnh lệnh của cấp trên thì quyết định của Đại tướng Võ Nguyên Giáp không chỉ là quyết định khó khăn nhất trong chiến dịch Điện Biên Phủ mà thực sự là một quyết định lịch sử.

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1964), giải thích về thay đổi quyết định của mình, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho biết: “*Tuy không tin vào thắng lợi của phương án “đánh nhanh, thắng nhanh”, nhưng tôi tự thấy mình vừa mới đến chiến trường, chưa*

có đủ cơ sở thực tế để bác bỏ ý kiến của đa số, nên đã đồng ý triệu tập hội nghị cán bộ để phổ biến kế hoạch tác chiến theo phương châm “đánh nhanh, giải quyết nhanh”. Đồng thời tôi chỉ thị cơ quan tham mưu theo dõi chặt chẽ tình hình địch từng ngày, từng giờ, kịp thời báo cáo; nếu tình hình thay đổi, ta có thể thay đổi kế hoạch...” [4, tr.25]. Sau khi đã trực tiếp đến các trận địa để nắm tình hình, phân tích tương quan lực lượng, mặt mạnh, mặt yếu của ta và Pháp, từ thực tiễn và kinh nghiệm chỉ huy các chiến dịch Trung Du, chiến dịch Hòa Bình, chiến dịch Tây Bắc... tôi đã đưa ra quyết định chuyển sang phương án “đánh chắc, tiến chắc”.

Thực tế chiến dịch Điện Biên Phủ đã diễn ra không phải trong 3 đêm, 2 ngày mà trong 56 ngày đêm hết sức ác liệt nhưng quân dân ta đã giành được thắng lợi, kết quả đó chứng minh quyết định của Đại tướng là một quyết định đúng đắn, một quyết định lịch sử. Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến dịch đánh vào hệ thống công sự của địch liên hoàn và vững chắc, có tính chất trận địa, quy mô rất lớn, gồm một loạt trận chiến đấu tiếp diễn trong thời gian dài, ta tập trung ưu thế binh lực tiêu diệt địch từng bộ phận, từ ngoại vi đánh vào trung tâm, tiêu diệt từng cụm cứ điểm của địch, siết chặt vòng vây, vận dụng chiến thuật đánh lần, bắn tia, chia cắt sân bay, triệt đường tiếp tế... làm cho tập đoàn cứ điểm ngày càng bị cô lập, không phận ngày càng bị thu hẹp, làm cho địch khó khăn ngày càng chồng chất, tinh thần chiến đấu sa sút, cuối cùng ta mở đợt tiến công quyết định đánh vào sở chỉ huy đầu não, bắt sống tướng De Castries và bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, buộc toàn bộ quân Pháp đầu hàng.

Không được đào tạo tại bất kỳ trường quân sự nào trước đó, không phải trải qua các cấp bậc quân hàm trong quân đội, Võ Nguyên Giáp thụ phong quân hàm Đại tướng vào ngày 28 tháng 5 năm 1948 theo sắc lệnh 110/SL ký ngày 20 tháng 1 năm 1948. Ông trở thành Đại tướng đầu tiên của Quân đội Quốc gia Việt Nam khi 37 tuổi. Cũng như nhiều các danh tướng Việt Nam trong lịch sử, Võ Nguyên Giáp chú trọng nghệ thuật lấy ít địch nhiều, lấy yếu chế mạnh, lấy thô sơ thắng hiện đại. Năm 1954, được Hồ Chí Minh và Đảng Lao động Việt Nam tin tưởng trao cho toàn quyền chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp tự tin lên kế hoạch và chỉ huy 4 trong 6 đại đoàn bộ binh khi đó của Quân đội nhân dân Việt Nam là 308, 304, 312, 316 và đại đoàn sơn pháo 351 tấn công Điện Biên Phủ, đánh bại đội quân nhà nghề được trang bị hiện đại của Liên hiệp Pháp. Chiến thắng này đã đưa Võ Nguyên Giáp đi vào lịch sử thế giới như là một danh nhân quân sự Việt Nam, một người hùng của thế giới thứ ba.

3. Kết luận

Thắng lợi của nhân dân ta ở Điện Biên Phủ là một trong những thắng lợi to lớn nhất, oanh liệt nhất trong lịch sử các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, thắng lợi đó góp phần quyết định vào việc buộc Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ ngày 21-7-1954, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương. Chiến thắng Điện Biên Phủ là kết quả cuộc chiến đấu gian khổ, trường kỳ 9 năm của nhân

dân ta, thắng lợi đó bắt nguồn từ đường lối kháng chiến đúng đắn của Đảng ta, từ sự chiến đấu anh dũng, sáng tạo của các lực lượng vũ trang nhân dân ta. Chiến thắng Điện Biên Phủ gắn với tên tuổi và những đóng góp của Võ Nguyên Giáp, một Đại tướng mà tên tuổi của ông được nhiều người trên thế giới biết đến, rất vĩ đại nhưng cũng rất nhân văn. Đại tá Trịnh Nguyên Huân - người trợ lý có gần 35 năm gắn bó với Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Đại tướng không bao giờ coi một trận chiến đấu như một trận đánh cờ và chiến sĩ không phải là những con tốt trên bàn cờ. Đại tướng luôn cân nhắc để làm sao giành được thắng lợi cao nhất mà tổn thất về sinh mạng thấp nhất” [1, tr.268].

Tài liệu tham khảo

- [1] Võ Nguyên Giáp (2004), *Điện Biên Phủ - điểm hẹn lịch sử*, NXB Kim Đồng.
- [2] Roger Bruge (người dịch Ngữ Phan) (2004) - *Điện Biên Phủ từ góc nhìn của người lính Pháp*, NXB Thông tấn.
- [3] Nguyễn Phương Nam (2004), *Những viên tướng ngã ngựa*, NXB Lao động.
- [4] Tạp chí Xưa và Nay (1999) – *Lịch sử, sự thật và sử học*, bài “Điện Biên phủ xưa và nay”, NXB Trẻ.

(BBT nhận bài: 04/03/2014, phản biện xong: 24/03/2014)